

BẢN SỐ: 01.....

THỜI HẠN BẢO VỆ BMNN
Từ ngày 15 tháng 11 năm 2024 đến ngày 21 tháng 11 năm 2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THANH TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2024

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA

Hoạt động tuyển sinh và đào tạo các trình độ của giáo dục đại học đối với Học viện Phụ nữ Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 22/QĐ-TTr ngày 23/02/2024 của Chánh Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra hoạt động tuyển sinh và đào tạo các trình độ của giáo dục đại học đối với Học viện Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Học viện.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 12/7/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của Học viện Phụ nữ Việt Nam tại Văn bản số 228/HVPNVN ngày 09/8/2024 và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Kết luận thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ GDĐT kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Học viện Phụ nữ Việt Nam là cơ sở giáo dục đại học công lập trực thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Học viện được thành lập trên cơ sở nâng cấp Trường Cán bộ phụ nữ Trung ương theo Quyết định số 1558/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Học viện có trụ sở chính tại số 68 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội; Cơ sở tại địa chỉ: Số 620 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Bình, thành phố (TP) Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

2. Cơ cấu tổ chức của Học viện, gồm: Đảng ủy, Hội đồng Học viện, Ban Giám đốc, Hội đồng Khoa học và Đào tạo và 18 đơn vị khoa, phòng, viện, trung tâm, trong đó có 15 đơn vị thuộc và các đơn vị trực thuộc.

3. Đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên của Học viện (tính đến 31/12/2023) tổng số có 219 người, trong đó: giảng viên và kiêm giảng là 162; viên chức, người lao động hành chính là 46, tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ/tổng giảng viên (đạt trên 25%).

4. Quy mô đào tạo của Học viện (tính đến thời điểm thanh tra) là 5.073 sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh, cụ thể: Trình độ đại học có 10 ngành với 4.968 sinh viên (SV); trình độ thạc sĩ có 98 học viên (HV) với 03 ngành: Ngành Công tác xã hội (XH) 78, ngành Quản trị kinh doanh (QTKD) 13, ngành Luật 07; trình độ tiến sĩ (bắt đầu tuyển sinh từ năm 2023) có 07 nghiên cứu sinh (NCS) với 02 ngành: Công tác XH 05, QTKD 02 NCS.

5. Hạn chế, vi phạm của Học viện liên quan đến nội dung thanh tra đã bị xử lý trong thời kỳ thanh tra (năm 2022, 2023):

Năm 2022, Thanh tra Bộ GDĐT đã ban hành Quyết định số 52/QĐ-XPHC ngày 31/8/2022 đối với Học viện về vi phạm thực hiện tuyển sinh trình độ đại học năm 2021

(khối ngành III, VII) vượt chỉ tiêu so với chỉ tiêu do Học viện đã đăng ký và công khai trong Đề án tuyển sinh năm 2021 (nhưng chưa vượt năng lực tối đa theo quy định về xác định chỉ tiêu).

Ngày 08/02/2023, Bộ GDĐT có Thông báo số 120/TB-BGDĐT về Kết quả kiểm tra chuyên đề đào tạo cử nhân Luật tại Học viện theo Quyết định kiểm tra số 2698/QĐ-BGDĐT ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (thời kỳ kiểm tra năm 2021 và năm 2022), trong đó có nêu tồn tại, hạn chế: “Tại thời điểm kiểm tra, Học viện đang rà soát để ban hành Chương trình đào tạo ngành Luật, ngành Luật Kinh tế theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021”.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. HOẠT ĐỘNG TUYỂN SINH

1. Việc ban hành văn bản

1.1. Việc ban hành Quy chế tuyển sinh

Năm 2022, Học viện không ban hành Quy chế tuyển sinh. Để thực hiện tuyển sinh Học viện đã căn cứ quy định tại Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 16/2021/TT-BGDĐT ngày 01/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT.

Năm 2023, Học viện ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học (tại Quyết định số 50/QĐ-HVPN ngày 30/01/2023). Nội dung Quy chế của Học viện bảo đảm quy định tại Điều 26 và các quy định khác của Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

Ngày 28/02/2022, Học viện đã ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ kèm theo Quyết định số 101/QĐ-HVPNVN (được áp dụng để tuyển sinh năm 2022 và năm 2023). Quy chế cơ bản đủ các nội dung theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, tuy nhiên tại khoản 1 Điều 2 Quy chế của Học viện có nội dung không đúng với quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT khi quy định: “*hoạt động giảng dạy được thực hiện tại Học viện hoặc tại cơ sở phối hợp đào tạo*”.

Ngày 03/3/2023, Học viện đã ban hành Quyết định số 169/QĐ-HVPNVN về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ, Quy chế có đủ các nội dung theo quy định tại khoản 6 Điều 8 Thông tư 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

1.2. Việc xây dựng và công bố Đề án tuyển sinh

a) Trình độ đại học

Đề án tuyển sinh của Học viện năm 2022 và năm 2023 được thực hiện theo quy trình và công khai trên website của Học viện. Về cơ bản, việc xây dựng Đề án tuyển sinh, nội dung Đề án tuyển sinh, việc công khai Đề án tuyển sinh của Học viện năm 2022 và năm 2023 bảo đảm thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT¹.

Tuy nhiên, trong Đề án tuyển sinh năm 2022 và năm 2023 của Học viện có một số ngành có tên chuyên ngành tương tự như tên ngành, dễ gây nhầm lẫn cho thí sinh tham gia dự tuyển, cụ thể như sau: ngành Luật (mã số 7380101) tuyển sinh các chuyên ngành Luật Dân sự và Luật Hành chính; ngành Quản trị Dịch vụ du lịch (DVDL) và Lữ hành (mã số 7810103) tuyển sinh các chuyên ngành là Quản trị lữ hành và Quản trị khách sạn; ngành Công nghệ thông tin (mã số 7480201) tuyển sinh các chuyên ngành Công nghệ phần mềm và Trí tuệ nhân tạo.

b) Trình độ thạc sĩ

Năm 2022, Học viện đã ban hành Đề án tuyển sinh trình độ thạc sĩ được tích hợp trong Đề án tuyển sinh năm 2022 (các trình độ đại học, thạc sĩ): Các nội dung trong Đề án tuyển sinh cơ bản đảm bảo đủ các thông tin theo quy định tại Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT và được đăng công khai trên website của Học viện.

Năm 2023, Học viện đã tích hợp thông tin về tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2023 trong Đề án tuyển sinh năm 2023 (các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ) cơ bản đáp ứng theo quy định tại Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT và đăng công khai trên website của Học viện.

c) Trình độ tiến sĩ

Năm 2022, Học viện không tuyển sinh trình độ tiến sĩ.

Năm 2023, Học viện tích hợp thông tin tuyển sinh trình độ tiến sĩ trong Đề án tuyển sinh năm 2023 (các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ) của Học viện, cơ bản theo quy định tại Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT và công khai tại website của Học viện.

2. Việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh

2.1. Trình độ đại học

Việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ đại học bảo đảm đáp ứng theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 10/2023/TT-BGDĐT ngày 28/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT) và không vượt quá năng lực đào tạo của Học viện.

Việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ đại học hình thức liên thông chính quy và liên thông vừa làm vừa học (VLVH) năm 2022, năm 2023 của Học viện chưa đúng quy định về xác định chỉ tiêu, cụ thể:

- Năm 2022:

¹ Năm 2022, đáp ứng quy định tại Điều 2 Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 16/2021/TT-BGDĐT); năm 2023, bảo đảm thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT.

+ Học viện xác định chỉ tiêu trình độ đại học hình thức liên thông chính quy từ trung cấp, cao đẳng lên đại học ngành Công tác XH là 50 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định là 26, vượt 24 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 92,3%, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học (Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg).

+ Học viện xác định chỉ tiêu trình độ đại học hình thức liên thông VLVH ngành Luật là 63 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định là 11, vượt 52 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 472,7%; ngành Công tác XH là 50 chỉ tiêu, trong khi chỉ tiêu theo quy định là 08, vượt 42 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 525%, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT và khoản 1 Điều 5 Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg.

- Năm 2023:

+ Học viện xác định chỉ tiêu trình độ đại học hình thức liên thông chính quy ngành Luật là 40 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định là 34, vượt 06 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 17,6%; ngành Công tác XH là 42 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định là 37, vượt 05 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 13,5%, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg.

+ Học viện xác định chỉ tiêu trình độ đại học hình thức liên thông VLVH ngành Luật là 60 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định là 11, vượt 49 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 445,5%; ngành Công tác XH là 20 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định là 12, vượt 08 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 66,7%, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 10/2023/TT-BGDĐT) và khoản 1 Điều 5 Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg.

2.2. Trình độ thạc sĩ

Năm 2022 và năm 2023, Học viện tự xác định chỉ tiêu tuyển sinh và công bố công khai trong Đề án tuyển sinh không vượt quá năng lực đào tạo của Học viện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 10/2023/TT-BGDĐT).

2.3. Trình độ tiến sĩ

Năm 2022, Học viện không tuyển sinh trình độ tiến sĩ.

Năm 2023, Học viện tự xác định chỉ tiêu tuyển sinh và công bố công khai trong Đề án tuyển sinh không vượt quá năng lực đào tạo của Học viện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 10/2023/TT-BGDĐT).

3. Tổ chức tuyển sinh

3.1. Trình độ đại học

a) Năm 2022

- *Việc thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS):* Học viện đã ban hành các Quyết định thành lập HĐTS và các ban của HĐTS. Cơ cấu, thành phần của HĐTS và các ban của HĐTS bảo đảm theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 16/2021/TT-BGDĐT.

- *Việc tổ chức tuyển sinh:* Trên cơ sở Đề án tuyển sinh, Học viện ban hành kế hoạch tuyển sinh và các thông báo tuyển sinh tương ứng với từng đợt tuyển sinh theo Đề án. Thông báo tuyển sinh chi tiết hóa các nội dung của Đề án và theo hướng dẫn của Bộ GDĐT về công tác tuyển sinh năm 2022, đồng thời Học viện triển khai xét tuyển sớm theo hình thức trực tuyến trên hệ thống tuyển sinh của Học viện. Đối với đợt xét tuyển chung theo kế hoạch của Bộ GDĐT, Học viện thực hiện các quy định về việc cập nhật dữ liệu thí sinh và tham gia các đợt lọc ảo theo quy trình chung. Kết thúc các đợt xét tuyển có thông báo về ngưỡng trúng tuyển, hướng dẫn thí sinh các bước triển khai theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Học viện tổ chức 02 đợt xét tuyển chính thức và 02 đợt xét tuyển bổ sung (đối với những ngành còn thiếu chỉ tiêu) theo đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT.

Trên cơ sở kết quả tuyển sinh năm 2022, ngành Công tác XH tuyển sinh đại học liên thông VLVH có số nhập học là 57 sinh viên. Học viện có báo cáo giải trình tại Văn bản số 22/BC-HVPNVN ngày 14/3/2024: do sơ suất về số liệu và sau thời gian nhập học có 08 sinh viên đã bỏ học và Học viện đã có Thông báo số 45-TB/HVPN ngày 28/3/2023 về việc xóa tên khỏi danh sách sinh viên, không công nhận trúng tuyển đại học liên thông VLVH ngành Công tác XH năm 2022 (đào tạo tại Sơn La). Đoàn Thanh tra chấp nhận giải trình của Học viện tại Văn bản số 22/BC-HVPNVN ngày 14/3/2024 của Học viện về kết quả tuyển sinh đại học liên thông VLVH ngành Công tác XH năm 2022.

b) Năm 2023

Năm 2023, theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT, Học viện ban hành quy chế tuyển sinh cho các hình thức đào tạo, công khai trên website của Học viện.

- *Việc thành lập HĐTS:* Học viện thành lập HĐTS trình độ đại học cơ cấu, thành phần đúng theo Quy chế của Học viện.

- *Việc tổ chức tuyển sinh:* Trên cơ sở Đề án tuyển sinh đã được ban hành, Học viện ban hành Kế hoạch tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh kèm theo tương ứng với từng đợt tuyển sinh theo Đề án.

Năm 2023, Học viện tổ chức 03 đợt xét tuyển, gồm: Xét tuyển sớm; xét tuyển Đợt 1 theo Kế hoạch của Bộ GDĐT; xét tuyển bổ sung (phương thức xét kết quả học THPT, xét kết hợp kết quả học và thi tốt nghiệp THPT với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế, xét điểm thi tốt nghiệp THPT). Việc tổ chức xét tuyển của Học viện thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.

Kết quả tuyển sinh năm 2023 của Học viện cho thấy: Do xác định không đúng quy định về chỉ tiêu tuyển sinh trình độ đại học liên thông VLVH, Học viện đã thông báo tuyển sinh ngành Công tác XH trình độ đại học liên thông VLVH là 20 chỉ tiêu trong khi chỉ tiêu theo quy định là 12. Học viện thực hiện tuyển sinh trình độ đại học hình thức liên thông VLVH năm 2023 vượt số lượng quy định (ngành Công tác XH có số trúng tuyển nhập học là 30, chỉ tiêu theo quy định là 12, vượt 18 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 150% là vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 13 Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT (được sửa đổi, bổ

sung một số điều bởi Thông tư số 10/2023/TT-BGDĐT) và khoản 1 Điều 5 Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg.

3.2. Trình độ thạc sĩ

a) Việc tổ chức ôn tập, học bổ sung kiến thức và công nhận kết quả hoàn thành bổ sung kiến thức

Học viện thông báo và tổ chức thực hiện ôn tập bổ sung kiến thức đối với thí sinh dự tuyển có bằng đại học không phải ngành phù hợp. Sau khi học bổ sung kiến thức, Học viện tổ chức thi hết môn/viết tiểu luận đối với các môn học bổ sung kiến thức của các thí sinh dự tuyển (có các biên bản coi thi, bảng tổng hợp ghép điểm đối với các môn tổ chức thi). Tuy nhiên, Học viện thiếu sót khi không có minh chứng thể hiện việc công nhận kết quả hoàn thành bổ sung kiến thức của thí sinh dự tuyển có bằng đại học không phải ngành phù hợp để xét điều kiện dự thi theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT và khoản 4 Điều 5 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-HVPNVN.

b) Việc xét duyệt hồ sơ dự tuyển đầu vào

Kiểm tra hồ sơ dự thi của thí sinh dự tuyển đầu vào trình độ thạc sĩ, cho thấy: Hồ sơ đáp ứng quy định tại Điều 5 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT và Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-HVPNVN.

c) Việc tổ chức thi tuyển và công nhận trúng tuyển

(i) Năm 2022:

Học viện thành lập HĐTS và các ban giúp việc cho HĐTS (Quyết định số 229A/QĐ-HVPNVN ngày 05/4/2022): Có Biên bản họp HĐTS xét điều kiện trúng tuyển ngày 04/10/2022, tuy nhiên không có danh sách thí sinh và kết quả cụ thể của từng thí sinh kèm theo Biên bản họp; thành phần của HĐTS có thành phần Ủy viên (thư ký) của HĐTS không đúng theo khoản 5 Điều 5 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-HVPNVN.

Học viện thành lập các tiểu ban (Ban ra đề, coi thi, chấm thi) của HĐTS tại Quyết định số 754/QĐ-HVPNVN ngày 14/9/2022; Kiểm tra hồ sơ chấm thi cho thấy: các bảng tổng hợp điểm ghép phách có chữ ký của Phòng Khảo thí & ĐBCL và Ban Thanh tra nhân dân, các bảng điểm ghép phách thiếu chữ ký của Trưởng ban Chấm thi; không có minh chứng thể hiện về hoạt động thanh tra, kiểm tra Kỳ thi tuyển sinh của Học viện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 17 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT (chỉ có Biên bản kiểm tra giám sát ngày 17/9/2022 của Ban Thanh tra nhân dân về công tác tổ chức thi tuyển thạc sĩ, trong khi chức năng, nhiệm vụ của Ban Thanh tra nhân dân trong việc giám sát hoạt động thi tuyển không có văn bản pháp luật quy định).

Thông báo tuyển sinh số 36/TB-HVPNVN ngày 31/3/2022 của Học viện không đủ 45 ngày tính từ thời điểm công khai đến ngày kết thúc nhận hồ sơ tuyển sinh (Thông báo quy định là trước ngày 10/5/2022), tại mục 4.2 của Thông báo tuyển sinh số 36/TB-HVPNVN có nội dung không phù hợp với quy định tại điểm c khoản 3 Điều 5 Thông

tư 23/2021/TT-BGDĐT và Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-HVPNVN.

- Kết quả tuyển sinh: Học viện tổ chức thi tuyển 01 đợt/năm với 02 ngành (QTKD, Công tác XH), tổng số có 33 thí sinh dự thi tại 02 địa điểm: (1) tại trụ sở chính của Học viện ở Hà Nội có 19 thí sinh (ngành QTKD là 09, Công tác XH là 10); (2) tại Cơ sở TP. Hồ Chí Minh có 14 thí sinh dự thi (ngành Công tác XH), tỷ lệ thí sinh dự thi/trúng tuyển là 100%.

Sau khi hoàn thành tổ chức tuyển sinh, Học viện đã ban hành các quyết định phê duyệt điểm chuẩn, công nhận trúng tuyển trình độ thạc sĩ.

(ii) Năm 2023:

Học viện thành lập HĐTS và các ban, tiểu ban giúp việc cho HĐTS. Tại Quyết định số 266/QĐ-HVPNVN có thành phần Ủy viên (thư ký) của HĐTS không đúng theo khoản 5 Điều 5 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện.

Học viện ban hành các Thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2023, nội dung các Thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2023 chưa bảo đảm quy định về thời gian (45 ngày tính đến ngày kết thúc nhận hồ sơ dự tuyển) theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT.

- Kết quả tuyển sinh: Năm 2023, Học viện tổ chức 02 đợt tuyển sinh trình độ thạc sĩ với 03 ngành (QTKD, Công tác XH, Luật), tổng số có 38 thí sinh dự thi tại 02 địa điểm: trụ sở chính tại Hà Nội và Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh với 03 ngành (Ngành QTKD là 04, Công tác XH là 27, Luật 07), tỷ lệ trúng tuyển 100%.

Sau khi hoàn thành việc tổ chức tuyển sinh, Học viện ban hành các quyết định phê duyệt điểm chuẩn, công nhận trúng tuyển trình độ thạc sĩ. Tuy nhiên, tại Quyết định công nhận trúng tuyển thạc sĩ Đợt 2/2023 không ghi rõ ngành thí sinh trúng tuyển (Quyết định số 1433/QĐ-HVPNVN ngày 25/12/2023).

3.3. Trình độ tiến sĩ

Năm 2022, Học viện không tuyển sinh trình độ tiến sĩ.

Năm 2023, Học viện đã ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ kèm theo Quyết định số 169/QĐ-HVPNVN ngày 03/3/2023, Quy chế của Học viện phù hợp với quy định tại Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT.

Học viện ban hành Quyết định số 1095/QĐ-HVPNVN ngày 13/10/2023 thành lập HĐTS và Quyết định số 1096/QĐ-HVPNVN ngày 13/10/2023 thành lập các tiểu ban chuyên môn giúp việc HĐTS trình độ tiến sĩ năm 2023 (Ban thư ký, Ban xét duyệt hồ sơ, Tiểu ban chuyên môn). Tuy nhiên, HĐTS có thành phần Ủy viên (thư ký) chưa đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện ban hành kèm theo Quyết định số 169/QĐ-HVPNVN.

- Kết quả tuyển sinh: Năm 2023, Học viện tổ chức 01 đợt tuyển sinh theo phương thức xét tuyển. Tiêu chí xét tuyển được ghi cụ thể trong Đề án theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT. Căn cứ Đề án tuyển sinh và văn bản của Bộ GDĐT

cho phép Học viện đào tạo trình độ tiến sĩ (ngành QTKD, Công tác XH), Học viện tiến hành tuyển sinh theo quy trình.

Sau khi hoàn thành việc tổ chức tuyển sinh, Học viện ban hành Quyết định công nhận trúng tuyển. Qua kiểm tra hồ sơ trúng tuyển của 07 NCS của 02 ngành (QTKD, Công tác XH), cho thấy: Hồ sơ đã đáp ứng đủ theo điều kiện dự tuyển trình độ tiến sĩ tại Thông báo số 141/TB-HVPNVN ngày 02/10/2023 về tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành Công tác XH, Thông báo số 138/TB-HNPVN ngày 22/9/2023 về tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành QTKD.

II. HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

1. Các văn bản do Học viện ban hành

1.1. Trình độ đại học

Học viện đã ban hành Quyết định số 748/QĐ-HVPNVN ngày 04/8/2023 về Quy chế đào tạo trình độ đại học và được công bố công khai trên website của Học viện. Nội dung Quy chế đào tạo của Học viện phù hợp với Quy chế của Bộ GDĐT ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT.

Học viện đang tổ chức đào tạo trình độ đại học chính quy đối với 10 ngành, trong đó: 09 ngành được Bộ GDĐT cho phép đào tạo; 01 ngành do Học viện tự chủ mở. Đến thời điểm thanh tra, Học viện đã ban hành Quyết định tạm dừng tuyển sinh đối với ngành Xã hội học (ngành được Bộ GDĐT cho phép đào tạo) từ năm 2024-2025 và đã báo cáo Bộ GDĐT.

1.2. Trình độ thạc sĩ

Học viện tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ đối với 03 ngành (gồm: Ngành Công tác XH, QTKD, Luật). Học viện đã ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện theo Quyết định số 101/QĐ-HVPNVN ngày 28/02/2022 và công bố công khai trên website của Học viện. Nội dung Quy chế tuyển sinh và đào tạo thạc sĩ của Học viện phù hợp với Quy chế của Bộ GDĐT ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT.

1.3. Trình độ tiến sĩ

Học viện đang tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ đối với 02 ngành (Công tác XH, QTKD). Học viện đã ban hành các văn bản: Đề án mở ngành, Quyết định ban hành chương trình đào tạo, Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện (Quyết định số 169/QĐ-HVPNVN ngày 03/3/2023) được công bố công khai trên website của Học viện. Nội dung Quy chế tuyển sinh và đào tạo tiến sĩ của Học viện phù hợp với Quy chế của Bộ GDĐT ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT.

2. Xây dựng chương trình đào tạo

a) Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy

Học viện đã tổ chức rà soát, cập nhật và ban hành 100% các chương trình đào tạo

(CTĐT) đại học². Đến thời điểm thanh tra, Học viện đã ban hành các quy định rà soát chỉnh sửa các chương trình đào tạo của Học viện.

- Qua kiểm tra xác suất nội dung CTĐT của 05 ngành (Gồm: ngành QTKD, Công tác XH, Truyền thông đa phương tiện, Giới và Phát triển, Tâm lý học) cho thấy: Học viện đã thực hiện rà soát, cập nhật nội dung 05 CTĐT trên theo quy định tại Điều 17, 18, 19 Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT; Số lượng tín chỉ của 05 CTĐT đảm bảo (tối thiểu 120 tín chỉ) theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT.

- Đối với các học phần của các môn học Lý luận chính trị, Học viện đã thực hiện tuân thủ quy định của Bộ GDĐT tại Quyết định số 4890/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2019 phê duyệt chương trình, giáo trình sử dụng chung các môn lý luận chính trị đối với đào tạo trình độ đại học các ngành không chuyên về lý luận chính trị.

- Nội dung Phòng chống tham nhũng được Học viện đưa vào nội dung học phần Pháp luật đại cương với thời lượng 05 tiết. Ngoài ra, Học viện lồng ghép để phổ biến trong chương trình Tuần sinh hoạt công dân của sinh viên hàng năm. Tài liệu sử dụng giảng dạy: Tập bài giảng “Pháp luật đại cương” (chương trình Cử nhân, Lưu hành nội bộ, xuất bản năm 2014). Tuy nhiên, đề cương chi tiết học phần môn Pháp luật đại cương không có nội dung giảng dạy liên quan đến Phòng chống tham nhũng theo quy định tại Quyết định số 3468/QĐ-BGDĐT ngày 06/9/2014 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt Tài liệu giảng dạy về Phòng chống tham nhũng dùng cho các trường đại học, cao đẳng không chuyên về luật.

- Học viện đã thực hiện công khai các thông tin về Chương trình đào tạo các ngành trên website của Học viện.

b) Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ

Học viện đã tiến hành thực hiện rà soát, cập nhật và ban hành Chương trình đào tạo thạc sĩ. Rà soát minh chứng liên quan đến chương trình đào tạo của 02 ngành trình độ thạc sĩ (Ngành Công tác XH, ngành QTKD) đảm bảo đủ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT. Các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ đã được công bố công khai trên website của Học viện.

c) Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ

Học viện ban hành Quyết định số 541/QĐ-HVPNVN ngày 05/6/2023 về việc Ban hành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành QTKD; Quyết định số 596/QĐ-HVPNVN ngày 21/6/2023 về việc Ban hành Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Công tác XH theo đúng quy định của Bộ GDĐT tại Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT.

3. Việc biên soạn, lựa chọn giáo trình

Việc biên soạn, lựa chọn giáo trình của Học viện thực hiện đúng theo Thông tư số 35/2021/TT-BGDĐT ngày 06/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng tài liệu giảng dạy, giáo trình giáo dục đại học. Học viện đã ban hành Quy chế tổ chức, quản lý hoạt động khoa học và công nghệ, Quy chế tổ

² Trong đó bao gồm Chương trình đào tạo ngành Luật, ngành Luật Kinh tế đã nêu trong tồn tại, hạn chế tại Thông báo số 120/TB-BGDĐT ngày 08/02/2023 của Bộ GDĐT.

chức và quản lý hoạt động Hội đồng Khoa học và Đào tạo.

- Đối với biên soạn, lựa chọn giáo trình trình độ đại học: Kiểm tra xác suất hồ sơ biên soạn giáo trình/tập bài giảng Học phần Quản lý dự án đa phương tiện và Tiếng Anh chuyên ngành Công tác XH đảm bảo theo quy trình, quy định tại Điều 11 và Điều 13 Thông tư số 35/2021/TT-BGDĐT.

- Kiểm tra xác suất hồ sơ lựa chọn giáo trình ngành Truyền thông đa phương tiện, Giới và Phát triển của trình độ đại học; ngành Luật, Công tác XH của trình độ thạc sĩ; ngành QTKD, Công tác XH của trình độ tiến sĩ cho thấy: Học viện tuân thủ theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 35/2021/TT-BGDĐT khi thực hiện quy trình lựa chọn giáo trình của các chương trình đào tạo.

4. Tổ chức quản lý quá trình đào tạo

4.1. Trình độ đại học

a) Hồ sơ quản lý giảng dạy

Học viện ban hành thời khóa biểu mỗi lớp học theo từng học kỳ; Thời khóa biểu theo năm học cho từng lớp, ghi rõ tên các học phần giảng dạy, số tín chỉ (TC), thời gian học và cán bộ giảng dạy; các bộ môn sắp xếp giảng viên giảng dạy theo Thời khóa biểu đã ban hành. Việc lưu hồ sơ có sổ theo dõi tình hình học tập từng môn học: Học viện áp dụng các ứng dụng về công nghệ thông tin (<https://lms.hvpnv.edu.vn>) và chuyển đổi số (VWA Connect App) để quản lý và bảo quản hồ sơ giảng dạy. Các nội dung quản lý trực tiếp trên các ứng dụng trên bao gồm: (1) Đề cương chi tiết học phần; (2) Giáo trình, tài liệu; (3) Nhật ký giảng dạy; (4) Nội dung lên lớp từng chương, từng buổi học; (5) Điểm danh trực tuyến bằng QR Code (sinh viên tương tác tất cả các liên hệ với Học viện thông qua ứng dụng VWA Conect App).

- Kiểm tra xác suất hồ sơ đào tạo của 05 ngành (gồm: Công tác XH, CNTT, Luật Kinh tế, Luật, Quản trị DVĐL và lữ hành) có tỷ lệ phân công giảng dạy cho giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng theo quy định của Bộ GDĐT.

b) Về công tác kiểm tra, đánh giá quá trình học tập

Việc tổ chức kiểm tra đánh giá học phần thực hiện theo quy định tại Quy chế đào tạo trình độ đại học của Học viện ban hành kèm theo Quyết định số 748/QĐ-HVPNVN ngày 04/8/2023 (Năm 2022, thực hiện theo Quyết định số 516/QĐ-HVPNVN ngày 02/8/2021). Học viện đã ban hành và thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá học phần theo Bộ quy trình ISO 9001:2015 ban hành kèm theo Quyết định số 1391/QĐ-HVPNVN ngày 15/12/2023.

c) Tổ chức quản lý đào tạo chương trình chất lượng cao

Học viện đã xây dựng Đề án tự chủ đào tạo chất lượng cao (CLC) trình độ đại học ngành QTKD tuân thủ theo Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành Quy định đào tạo CLC trình độ đại học. Học viện mới tuyển sinh và tổ chức đào tạo được 02 lớp (năm 2022 tuyển sinh 01 lớp với 32 sinh viên, năm 2023 tuyển sinh 01 lớp với 35 sinh viên). Năm học 2023-2024, Học viện dừng tuyển sinh

và đào tạo chương trình CLC theo quy định tại Thông tư số 11/2023/TT-BGDĐT ngày 15/6/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về bãi bỏ Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT.

Học viện đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện: Quyết định 520/QĐ-HVPNVN ngày 05/8/2021 về phê duyệt Đề án đào tạo CLC ngành QTKD trình độ đại học; Quyết định số 511/QĐ-HVPNVN ngày 02/8/2021 về phê duyệt Mục tiêu đào tạo, Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo CLC ngành QTKD trình độ đại học; Quyết định số 513/QĐ-HVPNVN ngày 02/8/2021 về phê duyệt Chương trình dạy học CLC ngành QTKD trình độ đại học; Công văn số 196/CV-HVPNVN ngày 15/9/2021 báo cáo Bộ GDĐT, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về Báo cáo tự chủ đào tạo CLC ngành QTKD trình độ đại học.

Học viện đã thực hiện công khai các thông tin về Chương trình đào tạo các ngành trên website của Học viện. Chương trình đào tạo CLC ngành QTKD trình độ đại học gồm 47 học phần (chưa kể các học phần giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và an ninh). Tổng khối lượng kiến thức toàn khóa là 130 tín chỉ; trong đó có 18/47 học phần tương ứng với 52/130 tín chỉ - chiếm tỷ lệ 40% giảng dạy bằng tiếng Anh (trong đó các học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành, bổ trợ tương ứng 46/82 tín chỉ - chiếm tỷ lệ 56,1% giảng dạy bằng tiếng Anh). Khóa luận tốt nghiệp có thể lựa chọn tiếng Anh hoặc tiếng Việt (khuyến khích thực hiện khóa luận tốt nghiệp bằng tiếng Anh). Tỷ lệ giảng viên cơ hữu giảng dạy các năm học đảm bảo không quá 75%.

Học viện tổ chức giảng dạy theo đúng kế hoạch trong chương trình dạy học và Quy chế đào tạo trình độ đại học (Quyết định số 516/QĐ-HVPNVN ngày 02/8/2021 và Quyết định số 748/QĐ-HVPNVN ngày 04/8/2023) của Học viện.

d) Việc sinh viên chuyển trường và tiếp nhận sinh viên từ trường khác chuyển đến

Việc tiếp nhận sinh viên chuyển trường, cho sinh viên chuyển trường được Học viện quy định trong Quy chế đào tạo trình độ đại học của Học viện và thực hiện đúng quy định.

e) Đào tạo trực tuyến

Học viện đã ban hành Quyết định số 426/QĐ-HVPNVN ngày 21/8/2020 quy định đào tạo kết hợp (blended Learning) và đào tạo trực tuyến, trong đó quy định hình thức đào tạo kết hợp và đào tạo trực tuyến (Hỗ trợ trực tiếp, thay thế một phần giảng dạy trực tiếp và thay thế hoàn toàn giảng dạy trực tiếp), quy trình tổ chức đào tạo, kiểm tra đánh giá, công tác lưu trữ...), quy trình đào tạo, phân công nhiệm vụ cụ thể các đơn vị hoặc cá nhân trong Học viện.

Học viện ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học (Quyết định số 516/QĐ-HVPNVN ngày 02/8/2021 và Quyết định số 748/QĐ-HVPNVN ngày 04/8/2023) có quy định cụ thể về đào tạo kết hợp (blended Learning) và đào tạo trực tuyến. Giảng viên bắt buộc phải thực hiện một số nội dung: đăng tải đề cương chi tiết học phần, tài liệu tham khảo, hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu, cho sinh viên làm bài kiểm tra, giảng viên phải kê khai nhật ký giảng dạy (sổ theo dõi giảng dạy). Việc điểm danh sẽ được giảng viên thực hiện mỗi buổi học trên Link Nhật ký giảng dạy (tích hợp trên cấu trúc lớp học LMS).

Tỷ lệ giảng dạy trực tuyến không vượt quá 30% chương trình đào tạo, đảm bảo

theo Quy chế của Bộ GDĐT.

g) Đào tạo ngoài trụ sở chính

Học viện tổ chức tuyển sinh, đào tạo trình độ đại học chính quy với 02 ngành: ngành Công tác XH (tổ chức đào tạo từ năm học 2022 - 2023), ngành Quản trị DVDL và Lữ hành (tổ chức đào tạo từ năm học 2023 - 2024). Học viện tổ chức tuyển sinh, đào tạo trình độ đại học chính quy ngoài trụ sở chính (tại Cơ sở TP. Hồ Chí Minh) khi chưa có quyết định thành lập Phân hiệu tại TP. Hồ Chí Minh của cấp có thẩm quyền, cụ thể:

+ Năm 2022, Học viện tổ chức tuyển sinh, đào tạo trình độ đại học chính quy ngoài cơ sở đào tạo (Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh): Ngành Công tác XH 13 sinh viên là vi phạm quy định tại điểm a³ khoản 1 Điều 4 Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT;

+ Năm 2023, Học viện tổ chức tuyển sinh, đào tạo trình độ đại học chính quy ngoài cơ sở đào tạo (Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh): Ngành Công tác XH 45 SV, ngành Quản trị Du lịch và lữ hành 39 SV là vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT.

- Việc tổ chức giảng dạy tại Cơ sở của Học viện ở TP. Hồ Chí Minh:

+ Về giảng viên giảng dạy: Là giảng viên của Học viện tại Cơ sở TP. Hồ Chí Minh và giảng viên thỉnh giảng;

+ Về chương trình đào tạo: Thực hiện theo chương trình đào tạo của Học viện.

h) Đào tạo hình thức VLVH

Năm 2023, Học viện tổ chức 02 lớp Liên thông trình độ đại học, đào tạo theo hình thức VLVH: Liên thông ngành Luật Khoá 2 (13 sinh viên) và Liên thông ngành Công tác XH (khoá 8). Học viện đã tổ chức tuyển sinh và giảng dạy theo đúng thời khoá biểu ban hành đảm bảo theo đúng quy chế, quy định, kế hoạch và lịch học đã công bố. Kiểm tra đánh giá, thời khóa biểu và các điều kiện bảo đảm chất lượng khác tuân theo Quy chế của Học viện và Quy chế của Bộ GDĐT.

i) Đào tạo hình thức liên thông

Năm 2022, Học viện tổ chức 01 lớp Liên thông chính quy ngành Luật (31 SV), tuyển sinh, tổ chức giảng dạy theo đúng thời khoá biểu ban hành đảm bảo theo đúng Quy chế của Học viện ban hành kèm theo Quyết định số 516/QĐ-HVPNVN ngày 02/8/2021.

Năm 2022, Học viện tổ chức tuyển sinh và đào tạo 01 lớp Liên thông chính quy ngành Công tác XH (25 SV): Học viện đã ban hành các Thông báo tuyển sinh, thành lập HĐTS đại học liên thông đào tạo chính quy ngành Công tác XH năm 2022, thành lập Hội đồng xét công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức phải học bổ sung và Quyết định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập: có Biên bản Hội đồng xét công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức phải học

³ Khoản 1 Điều 4 quy định: "1. Đào tạo chính quy:

a) Các hoạt động giảng dạy được thực hiện tại cơ sở đào tạo, riêng những hoạt động thực hành, thực tập, trải nghiệm thực tế và giảng dạy trực tuyến có thể thực hiện ngoài cơ sở đào tạo;

liên thông trình độ đại học ngành Công tác XH năm 2022 tại Cơ sở TP. Hồ Chí Minh ngày 15/10/2022; Có Biên bản họp HĐTS đại học liên thông chính quy ngành Công tác XH ngày 12/10/2022. Học viện đã tổ chức giảng dạy theo thời khoá biểu đã ban hành. Tuy nhiên, việc tuyển sinh và đào tạo ngành Công tác XH tại Cơ sở TP. Hồ Chí Minh của Học viện không được phép của Bộ GDĐT.

k) Liên kết đào tạo

Việc ban hành các văn bản, tổ chức giảng dạy, chương trình đào tạo, kiểm tra đánh giá, thời khóa biểu và các điều kiện bảo đảm chất lượng khác theo quy định của Học viện.

- Năm 2022, Học viện tổ chức 01 lớp học Liên thông ngành Công tác XH (mở tại Trường Cao đẳng Sơn La), Học viện đã ban hành các văn bản⁴ để tổ chức tuyển sinh và thực hiện tuyển sinh bảo đảm các yêu cầu theo quy định tại Điều 5 của Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT.

Học viện ban hành Quyết định mở lớp và tổ chức giảng dạy theo đúng thời khoá biểu đã ban hành, đảm bảo theo đúng Quy chế, các hoạt động giảng dạy được thực hiện tại cơ sở phối hợp đào tạo theo quy định liên kết đào tạo tại Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT và Quy chế liên kết đào tạo hệ VLVH của Học viện, thời gian giảng dạy linh hoạt trong ngày và trong tuần theo đúng Quy chế.

- Chương trình đào tạo: được xây dựng theo đơn vị tín chỉ, cấu trúc các học phần có đầy đủ các học phần bắt buộc và đáp ứng chuẩn chương trình đào tạo theo quy định hiện hành của Bộ GDĐT.

- Kiểm tra đánh giá, thời khóa biểu và các điều kiện bảo đảm chất lượng khác theo quy định quy chế của Học viện và quy chế, quy định của Bộ GDĐT.

4.2. Trình độ thạc sĩ

a) Việc tổ chức, quản lý đào tạo và hồ sơ giảng dạy

- Về hồ sơ giảng dạy: Kế hoạch giảng dạy/thời khoá biểu/lich học tập theo học kỳ/khoá học, Đề cương chi tiết học phần, Kế hoạch thực hiện luận văn/đề án, Quyết định giao đề tài và phân công giảng viên hướng dẫn luận văn, Kế hoạch tổ chức chấm luận văn, Quyết định thành lập các hội đồng chấm luận văn.

- Về tổ chức, quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ: Việc tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện tại trụ sở chính bảo đảm đáp ứng quy định tại Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT, tuy nhiên: Học viện đang tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ tại Cơ sở của Học viện ở TP. Hồ Chí Minh với 01 ngành (ngành Công tác XH) từ năm học 2022-2023. Học viện

⁴ Công văn số 85/HVPNVN-ĐT ngày 28/4/2022 về việc tuyển sinh đại học liên thông văn bằng 2 ngành Công tác XH tại tỉnh Sơn La; UBND tỉnh Sơn La đã có Công văn số 3280/UBND-KGVX ngày 26/8/2022 đồng ý để Học viện Phụ nữ Việt Nam liên kết với Trường Cao Đẳng Sơn La để tổ chức tuyển sinh, mở lớp đào tạo ĐH Liên thông hình thức VLVH, ĐH văn bằng 2 hình thức VLVH ngành Công tác XH; Học viện đã có Hợp đồng liên kết đào tạo số 407/2022/HĐLKĐT với Trường Cao đẳng Sơn La về việc mở lớp liên thông Công tác XH 2022 hình thức VLVH mở tại Trường Cao đẳng Sơn La ngày 01/12/2022.

tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ ngoài trụ sở chính (Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh) khi chưa có quyết định thành lập Phân hiệu tại TP. Hồ Chí Minh, cụ thể:

+ Năm 2022, Học viện tổ chức tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ ngoài trụ sở chính (Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh) ngành Công tác XH 12 HV là vi phạm quy định tại khoản 1⁵ Điều 7 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT;

+ Năm 2023, Học viện tổ chức tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ ngoài trụ sở chính (Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh) ngành Công tác XH 17 HV là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT.

- Việc tổ chức giảng dạy tại Cơ sở của Học viện ở TP. Hồ Chí Minh:

+ Về giảng viên giảng dạy: Là giảng viên của Học viện tại Cơ sở TP. Hồ Chí Minh và giảng viên thỉnh giảng;

+ Về chương trình đào tạo: Thực hiện theo chương trình đào tạo của Học viện.

b) Việc tổ chức thi, kiểm tra đánh giá

Kiểm tra xác suất 03 túi bài thi hết học phần: (1) môn Hành vi tổ chức, lớp Cao học K4 QTKD, ngày thi 27/01/2024; (2) môn CTXH trong hoạt động khám và điều trị tại bệnh viện, lớp Cao học K4 CTXH tại Hà Nội, ngày thi 23/12/2023; (3) môn Phát triển năng lực lãnh đạo, lớp Cao học K4 QTKD, ngày thi 27/01/2024: có đề thi (có chữ ký người ra đề, chữ ký xác nhận của khoa/bộ môn), có phiếu chấm thi đối với từng thí sinh có chữ ký của cán bộ chấm thi. Việc ra đề, chấm thi đảm bảo theo quy định.

c) Việc giao, hướng dẫn, đánh giá đề tài luận văn

Kiểm tra xác suất 05 hồ sơ đề tài luận văn thạc sĩ cho thấy: Các học viên đều có Quyết định giao đề tài và phân công giảng viên hướng dẫn. Các quyết định thành lập Hội đồng chấm luận văn có đủ 05 thành viên, tỉ lệ thành viên trong và ngoài Học viện là 3/2 bảo đảm thành phần theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT. Kiểm tra xác suất sơ yếu lí lịch của một số thành viên của Hội đồng có công bố khoa học đáp ứng quy định của người hướng dẫn và thành viên Hội đồng chấm luận văn.

4.3. Trình độ tiến sĩ

Hồ sơ quản lý giảng dạy bao gồm: Kế hoạch nghiên cứu, học tập của nghiên cứu sinh, lịch giảng của ngành Công tác XH, ngành QTKD, Đề cương chi tiết học phần, chuyên đề của chương trình đào tạo tiến sĩ.

Trong năm 2023, Học viện không tổ chức giảng dạy các học phần bổ sung do các nghiên cứu sinh đã đáp ứng quy định về chuyên môn dự tuyển.

Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh, đào tạo của 02 NCS ngành Công tác XH cho thấy: Hồ sơ đủ theo thông báo tuyển sinh.

⁵ Khoản 1 Điều 7 quy định: “1. Địa điểm đào tạo là trụ sở chính hoặc phân hiệu của cơ sở đào tạo; các hoạt động thực hành, thực tập, nghiên cứu và trải nghiệm thực tế được tổ chức ở ngoài cơ sở đào tạo nhưng không vượt quá 20% khối lượng chương trình đào tạo. Đối với các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe, việc tổ chức đào tạo tại các cơ sở thực hành thực hiện theo quy định của Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo và phải được thể hiện rõ trong kế hoạch giảng dạy.”

5. Việc bảo đảm điều kiện về đội ngũ giảng viên chủ trì triển khai các ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Học viện

5.1. Trình độ đại học

Học viện có số lượng đội ngũ giảng viên cơ hữu chủ trì, xây dựng, tổ chức thực hiện hầu hết các chương trình đào tạo cơ sở theo quy định của Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

5.2. Trình độ thạc sĩ

Đội ngũ giảng viên cơ hữu chủ trì, xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện đảm bảo theo quy định. Kiểm tra hồ sơ giảng viên cơ hữu chủ trì, xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình của 02 ngành (QTKD, Công tác XH), cho thấy:

- *Ngành QTKD*: có 05 giảng viên có trình độ tiến sĩ trong đó: có 01 PGS Kinh tế có bằng tiến sĩ của Học viện Công nghệ Châu Á (Thái Lan) chuyên ngành Kinh doanh quốc tế làm chủ trì Chương trình đào tạo và 03 TS ngành Kinh tế, 01 TS ngành QTKD⁶, đều là giảng viên cơ hữu của Học viện và có đủ tối thiểu 02 công trình khoa học trong 05 năm tính thời điểm thanh tra.

- *Ngành Công tác XH*: có 07 giảng viên có trình độ tiến sĩ trong đó: có 01 PGS Xã hội học có bằng tiến sĩ ngành Xã hội học làm chủ trì Chương trình đào tạo và 04 TS ngành Công tác XH, 01 TS ngành Xã hội học, 01 TS ngành Tâm lý học đều là giảng viên cơ hữu của Học viện và có đủ tối thiểu 02 công trình khoa học trong 05 năm tính thời điểm thanh tra. Tính đến thời điểm thanh tra, hiện mới có 03 cơ sở giáo dục đại học ở trong nước đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Xã hội học với quy mô hiện tại trong toàn quốc theo hệ thống HEMIS của Vụ Giáo dục Đại học là 25 nghiên cứu sinh. Do ngành Công tác XH hiện mới chỉ là ngành đứng một mình trong lĩnh vực Dịch vụ xã hội tại Danh mục thống kê các ngành đào tạo của Bộ GDĐT⁷, không có các ngành khác ở cùng nhóm ngành. Trong khi đó chương trình đào tạo ngành này lại có liên quan nhiều đến kiến thức xã hội học nên có thể coi chuyên môn của PGS TS chủ trì là phù hợp với chương trình đào tạo, đáp ứng theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT.

5.3. Trình độ tiến sĩ

Đội ngũ giảng viên cơ hữu chủ trì, xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện (Ngành Công tác XH, QTKD) đảm bảo theo quy định của Bộ GDĐT. Kiểm tra tiêu chuẩn của giảng viên cơ hữu giảng dạy trình độ tiến sĩ, cho thấy:

Theo báo cáo của Học viện, hiện tại số giảng viên cơ hữu ngành Công tác XH là 18, ngành QTKD là 07 giảng viên. Về chuyên môn của các giảng viên chủ trì các ngành

⁶ Có ít nhất 05 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu, trong đó có một giáo sư hoặc phó giáo sư chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo;

⁷ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học.

này tương ứng với nhận xét về chuyên môn giảng viên chủ trì và chịu trách nhiệm của các ngành này ở trình độ thạc sĩ, đáp ứng theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT.

C. KẾT LUẬN

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Hoạt động tuyển sinh

Học viện đã ban hành các văn bản về công tác tuyển sinh: xây dựng Đề án tuyển sinh, ban hành Quy chế tuyển sinh theo thẩm quyền, thông báo tuyển sinh và thực hiện công khai theo quy định; thành lập Hội đồng tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ cơ bản đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Bộ GDĐT. Học viện đã tổ chức học bổ sung kiến thức (đối với các thí sinh có bằng đại học không phải ngành phù hợp), thành lập HĐTS và các ban giúp việc cho HĐTS, tổ chức thi tuyển và công nhận trúng tuyển trình độ thạc sĩ cơ bản theo quy trình quy định tại Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT. Công tác tổ chức tuyển sinh trình độ tiến sĩ của Học viện thực hiện theo quy trình tại Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT.

Việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh bảo đảm đáp ứng theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT và không vượt quá năng lực của Học viện.

2. Hoạt động đào tạo

Học viện đã ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ để phục vụ công tác quản lý, đào tạo của Học viện; triển khai xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo và tổ chức rà soát, chỉnh sửa, cập nhật bổ sung chương trình đào tạo các trình độ và được công khai trên website của Học viện theo quy định.

Việc xây dựng kế hoạch giảng dạy, quản lý giảng dạy, công tác thi, kiểm tra đánh giá quá trình học tập, việc giao và hướng dẫn đề tài luận văn, luận án cơ bản đáp ứng theo quy trình quy định của Bộ GDĐT.

3. Việc bảo đảm điều kiện về đội ngũ giảng viên chủ trì triển khai các ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Học viện

Học viện cơ bản có đủ đội ngũ giảng viên cơ hữu chủ trì, xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT.

II. HẠN CHẾ, THIẾU SÓT, VI PHẠM

1. Đối với hoạt động tuyển sinh

1.1. Trình độ đại học

a) Về xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ đại học hình thức liên thông vượt số lượng quy định, cụ thể:

- Năm 2022:

+ Học viện xác định chỉ tiêu trình độ đại học hình thức liên thông chính quy từ trung cấp, cao đẳng lên đại học ngành Công tác XH là 50 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định

là 26, vượt 24 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 92,3%, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg;

+ Học viện xác định chỉ tiêu trình độ đại học hình thức liên thông VLVH ngành Luật là 63 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định là 11, vượt 52 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 472,7%; ngành Công tác XH là 50 chỉ tiêu, trong khi chỉ tiêu theo quy định là 08, vượt 42 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 525%, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT và khoản 1 Điều 5 Quyết định 18/2017/QĐ-TTg.

Hành vi này vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 của Chính phủ Quy định về xử phạt trong lĩnh vực giáo dục (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 127/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021).

Trách nhiệm để xảy ra vi phạm nêu trên thuộc về Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách công tác tuyển sinh trình độ đại học; lãnh đạo Phòng Đào tạo, các chuyên viên thuộc Phòng Đào tạo được phân công thực hiện công tác tuyển sinh trình độ đại học.

- Năm 2023:

+ Học viện xác định chỉ tiêu trình độ đại học hình thức liên thông chính quy ngành Luật là 40 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định là 34, vượt 06 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 17,6%; ngành Công tác XH là 42 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định là 37, vượt 05 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 13,5%, vi phạm quy định khoản 1 Điều 5 Quyết định 18/2017/QĐ-TTg.

+ Học viện xác định chỉ tiêu trình độ đại học hình thức liên thông VLVH ngành Luật là 60 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định là 11, vượt 49 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 445,5%; ngành Công tác XH là 20 chỉ tiêu, chỉ tiêu theo quy định là 12, vượt 08 chỉ tiêu - tỉ lệ vượt 66,7%, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 10/2023/TT-BGDĐT) và khoản 1 Điều 5 Quyết định 18/2017/QĐ-TTg.

Hành vi này vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 04/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 127/2021/NĐ-CP).

Trách nhiệm để xảy ra vi phạm nêu trên thuộc về Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách công tác tuyển sinh trình độ đại học; lãnh đạo Phòng Đào tạo, các chuyên viên thuộc Phòng Đào tạo được phân công thực hiện công tác tuyển sinh trình độ đại học.

b) Về thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh trình độ đại học hình thức liên thông vừa làm vừa học năm 2023 vượt số lượng quy định:

Học viện thực hiện tuyển sinh trình độ đại học hình thức liên thông VLVH ngành Công tác XH vượt số lượng quy định, cụ thể: số trúng tuyển, nhập học (theo Quyết định trúng tuyển) là 30, chỉ tiêu theo quy định là 12, vượt 18 chỉ tiêu (tỉ lệ vượt 150%) là vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 13 Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 10/2023/TT-BGDĐT) và khoản 1 Điều 5 Quyết định 18/2017/QĐ-TTg;

Hành vi này vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều 10 Nghị định số 04/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 127/2021/NĐ-CP).

Trách nhiệm để xảy ra vi phạm nêu trên thuộc về Hội đồng tuyển sinh, Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách công tác tuyển sinh trình độ đại học; lãnh đạo Phòng Đào tạo, các chuyên viên thuộc Phòng Đào tạo được phân công thực hiện công tác tuyển sinh trình độ đại học.

1.2. Trình độ thạc sĩ

Nội dung Thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2023 chưa bảo đảm về thời gian theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT.

Học viện có tổ chức học và đánh giá kết quả bổ sung kiến thức của học viên dự thi nhưng thiếu minh chứng thể hiện việc công nhận kết quả hoàn thành bổ sung kiến thức để xét điều kiện dự thi theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT và khoản 4 Điều 5 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-HVPNVN.

Hội đồng tuyển sinh trình độ thạc sĩ (năm 2022, 2023) có thành phần Ủy viên (thư ký) của HĐTS không đúng theo khoản 5 Điều 5 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện (tại Quyết định số 229A/QĐ-HVPNVN ngày 05/4/2022, Quyết định số 266/QĐ-HVPNVN ngày 28/3/2023).

Trách nhiệm để xảy ra những hạn chế, thiếu sót, vi phạm về công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ trên đây thuộc về Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách tuyển sinh trình độ trình độ thạc sĩ, lãnh đạo Phòng Đào tạo, các cá nhân thuộc Phòng phụ trách chuyên môn theo phân công.

Học viện không thực hiện hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với Kỳ thi tuyển sinh thạc sĩ năm 2022, 2023 theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 17 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT.

Trách nhiệm để xảy ra vi phạm nêu trên thuộc về lãnh đạo Học viện được phân công phụ trách công tác thanh tra nội bộ, lãnh đạo Phòng phụ trách thanh tra nội bộ, các cá nhân thuộc Phòng phụ trách thanh tra nội bộ của Học viện.

1.3. Trình độ tiến sĩ

Hội đồng tuyển sinh trình độ tiến sĩ năm 2023 có thành phần (Ủy viên thư ký) chưa đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện ban hành kèm theo Quyết định số 169/QĐ-HVPNVN. Học viện tự xác định và công bố Đề án tuyển sinh năm 2023 là 08 chỉ tiêu nhưng trong Thông báo số 141/TB-HVPNVN ngày 02/10/2023 của Học viện là 10 chỉ tiêu.

Trách nhiệm để xảy ra vi phạm nêu trên thuộc về lãnh đạo Học viện được phân công phụ trách công tác tuyển sinh trình độ tiến sĩ, lãnh đạo Phòng Đào tạo phụ trách công tác tuyển sinh trình độ tiến sĩ, các cá nhân thuộc Phòng Đào tạo phụ trách công tác tuyển sinh trình độ tiến sĩ của Học viện.

2. Hoạt động đào tạo

2.1. Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-HVPNVN ngày 28/02/2022 (tại khoản 1, Điều 2 của Quy chế) có nội dung không đúng với quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT.

Trách nhiệm để xảy ra vi phạm nêu trên thuộc về Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách công tác tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ; lãnh đạo Phòng Đào tạo, các chuyên viên thuộc Phòng Đào tạo được phân công thực hiện công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ.

2.2. Công tác tổ chức đào tạo: Thiếu căn cứ pháp lý để tuyển sinh và tổ chức đào tạo, thông tin về đội ngũ cán bộ giảng dạy (cơ hữu, thỉnh giảng) và cán bộ quản lý, kế hoạch và theo dõi kế hoạch giảng dạy của các lớp đang tổ chức giảng dạy tại Cơ sở của Học viện tại TP. Hồ Chí Minh.

Trách nhiệm để xảy ra thiếu sót nêu trên thuộc về Giám đốc, lãnh đạo của Học viện tại Cơ sở TP. Hồ Chí Minh và lãnh đạo Học viện phụ trách công tác đào tạo trình độ thạc sĩ, Hội đồng tuyển sinh, lãnh đạo Phòng Đào tạo và chuyên viên thuộc Phòng Đào tạo được phân công thực hiện công tác chuyên môn.

2.3. Việc tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học chính quy ngoài trụ sở chính (Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh) không đúng quy định, cụ thể:

- Năm 2022, Học viện tổ chức tuyển sinh, đào tạo trình độ đại học chính quy ngoài cơ sở đào tạo (Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh) đối với 13 sinh viên ngành Công tác XH là vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT;

- Năm 2023, Học viện tổ chức tuyển sinh, đào tạo trình độ đại học chính quy ngoài cơ sở đào tạo (Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh) đối với 45 sinh viên ngành Công tác XH, 39 sinh viên ngành Quản trị Du lịch và Lữ hành là vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT;

Hành vi này vi phạm quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Nghị định số 04/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 127/2021/NĐ-CP).

Trách nhiệm để xảy ra vi phạm nêu trên thuộc về Giám đốc, lãnh đạo của Học viện tại Cơ sở TP. Hồ Chí Minh, Hội đồng tuyển sinh, lãnh đạo Học viện phụ trách công tác tuyển sinh trình độ đại học, lãnh đạo Phòng Đào tạo và chuyên viên thuộc Phòng Đào tạo được phân công thực hiện công tác tuyển sinh trình độ đại học.

2.4. Việc tổ chức và quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ ngoài trụ sở chính (Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh) không đúng quy định, cụ thể:

- Năm 2022, Học viện tổ chức tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ ngoài trụ sở chính (Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh) đối với 12 học viên ngành Công tác XH là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT;

- Năm 2023, Học viện tổ chức tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ ngoài trụ sở chính (Cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh) đối với 17 học viên ngành Công tác XH là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT;

Hành vi này vi phạm quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Nghị định số 04/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 127/2021/NĐ-CP).

Trách nhiệm để xảy ra vi phạm nêu trên thuộc về Giám đốc, lãnh đạo của Học viện tại Cơ sở TP. Hồ Chí Minh, Hội đồng tuyển sinh, lãnh đạo Học viện phụ trách công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ, lãnh đạo Phòng Đào tạo và chuyên viên thuộc Phòng Đào tạo được phân công thực hiện công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ.

D. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 68 Luật Thanh tra năm 2022, Trưởng Đoàn thanh tra đã áp dụng biện pháp xử lý vi phạm, cụ thể như sau:

1. Căn cứ báo cáo, minh chứng do Học viện cung cấp và kết quả kiểm tra, xác minh của Đoàn Thanh tra về hoạt động tuyển sinh và đào tạo của Học viện, ngày 09/5/2024, Đoàn Thanh tra đã ban hành Công văn số 26/TTr-ĐTTr.22 về việc yêu cầu dừng tuyển sinh, đào tạo và giảm chỉ tiêu tuyển sinh gửi Học viện, trong đó: (1) Yêu cầu Học viện dừng ngay việc tổ chức tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học tại Cơ sở TP. Hồ Chí Minh; (2) Yêu cầu Học viện giảm số lượng tuyển sinh năm sau tối thiểu bằng số lượng đã tuyển sinh vượt chỉ tiêu đối với các ngành tuyển sinh vượt chỉ tiêu năm 2023.

2. Ngày 11/6/2024, Đoàn Thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục đối với Học viện Phụ nữ Việt Nam về các hành vi vi phạm nêu trên, Chánh Thanh tra Bộ GDĐT đã ký ban hành: (1) Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Học viện Phụ nữ Việt Nam về các hành vi vi phạm hành chính năm 2023, tổng số tiền xử phạt là 150 triệu đồng chẵn (Quyết định số 78/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024); (2) Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm hành chính năm 2022 (Quyết định số 79/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024) do quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

E. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. ĐỐI VỚI HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

1. Chấn chỉnh công tác quản lý và khắc phục hậu quả

a) Công tác tuyển sinh trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ

- Ban hành các văn bản về công tác tuyển sinh, xây dựng Đề án tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Học viện phải đảm bảo tuân thủ quy định của Bộ GDĐT; rà soát, điều chỉnh, bổ sung đối với các nội dung Đoàn Thanh tra đã nêu trong Kết luận thanh tra về các hạn chế, thiếu sót, vi phạm.

- Nghiêm túc thực hiện các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả về công tác tuyển sinh và đào tạo (Quyết định số 78/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024 về xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định số 79/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024 về buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả).

- Thực hiện công tác tuyển sinh các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ bảo đảm đúng quy trình, quy định về tuyển sinh các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ GDĐT và

các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy chế tuyển sinh của Học viện.

b) Công tác đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ

- Thực hiện phân công giảng viên cơ hữu đảm nhiệm khối lượng giảng dạy trong Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành.

- Rà soát các Chương trình đào tạo đảm bảo các nội dung theo quy định của Bộ GDĐT; thực hiện việc biên soạn, lựa chọn giáo trình theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Chấm dứt việc đào tạo trình độ đại học chính quy, trình độ thạc sĩ ngoài trụ sở chính không đúng quy định. Nghiêm túc thực hiện các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả về công tác đào tạo (Quyết định số 78/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024 về xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định số 79/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024 về buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả).

c) Việc bảo đảm điều kiện về đội ngũ giảng viên chủ trì triển khai các ngành đào tạo của các trình độ của giáo dục đại học

Hàng năm, thực hiện việc rà soát, bảo đảm đội ngũ giảng viên cơ hữu của các trình độ trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo đúng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Xử lý trách nhiệm

Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam tổ chức kiểm điểm, xem xét trách nhiệm, xử lý theo thẩm quyền (nếu có) đối với đơn vị và các cá nhân liên quan đến thiếu sót, vi phạm nêu tại Kết luận thanh tra.

3. Tổ chức thực hiện

Học viện Phụ nữ Việt Nam xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra, trong đó ghi rõ lộ trình, giải pháp thực hiện, khắc phục hậu quả những hạn chế, thiếu sót, vi phạm. Báo cáo kết quả khắc phục và việc thực hiện các kiến nghị nêu tại Kết luận thanh tra về Bộ GDĐT (qua Thanh tra Bộ và Vụ Giáo dục Đại học) sau 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận này.

II. KIẾN NGHỊ HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

Chỉ đạo Học viện Phụ nữ Việt Nam nghiêm túc thực hiện, khắc phục kịp thời những thiếu sót, vi phạm do Đoàn Thanh tra đã nêu trong Kết luận thanh tra. Chỉ đạo Học viện kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm về những thiếu sót, vi phạm nêu trên, xử lý theo quy định.

III. KIẾN NGHỊ BỘ TRƯỞNG BỘ GDĐT

1. Giao Vụ Giáo dục Đại học

a) Hướng dẫn Học viện thực hiện việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh, thực hiện tuyển sinh và đào tạo theo đúng quy định; giám sát và kiểm tra hoạt động xác định chỉ tiêu tuyển sinh, công tác tuyển sinh, đào tạo, việc đảm bảo duy trì các điều kiện đã được mở ngành đào tạo của Học viện và của các cơ sở đào tạo khác; kịp thời phát hiện các thiếu sót, vi phạm của các cơ sở đào tạo để tham mưu lãnh đạo Bộ xử lý, chấn chỉnh hoạt động của cơ sở đào tạo trong quá trình thực hiện tự chủ và trách nhiệm giải trình.

b) Đánh giá báo cáo của Học viện về việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả về việc xác định chỉ tiêu, thực hiện chỉ tiêu vượt quy định và tuyển sinh, đào tạo trình độ đại học chính quy, trình độ thạc sĩ ngoài trụ sở chính không đúng quy định nêu trong Kết luận thanh tra.

2. Giao Vụ Tổ chức cán bộ

Chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các đơn vị liên quan hướng dẫn Học viện thực hiện theo quy trình, thủ tục thành lập Phân hiệu đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 sau khi đã thực hiện nghĩa vụ khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

3. Giao Thanh tra

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022 và Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
 - Thứ trưởng Phạm Ngọc Thường (để báo cáo);
 - Thứ trưởng Hoàng Minh Sơn (để báo cáo);
 - Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (để phối hợp);
 - Vụ GDDH, Vụ TCCB (để phối hợp);
 - Học viện Phụ nữ Việt Nam (để thực hiện);
 - Lưu VT, Hồ sơ ĐTTr (Nguyễn-09b).
- (Được phép sao chụp sau khi công khai).*

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Đức Cường